

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4356 /QĐ-UBND

Long An, ngày 17 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Công Thương tỉnh Long An**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và các báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2454/TTr-SCT ngày 11/12/2014 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 1455/STP-KSTTHC ngày 04/12/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Long An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng sở, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-Bộ Tư pháp;
- CT.UBND tỉnh;
- Phòng NC;
- Lưu: VT.



Đỗ Hữu Lâm



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4356/QĐ-UBND ngày 17/12/2014
của Chủ tịch UBND tỉnh Long An)*

PHẦN I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

STT	Tên thủ tục hành chính
XVI. Lĩnh vực phân bón	
01	Công bố phân bón vô cơ phù hợp quy chuẩn kỹ thuật.

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LONG AN.

XVI. Lĩnh vực phân bón

1. Tên thủ tục hành chính: công bố phân bón vô cơ phù hợp quy chuẩn kỹ thuật

- Trình tự thực hiện

* **Bước 1:** Tiếp nhận hồ sơ

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại trực tiếp hoặc gửi qua đường Bưu điện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tỉnh Long An (Địa chỉ: Số 112, đường Cách mạng tháng Tám, Phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.)

+ Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:

Nếu hồ sơ đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ghi biên nhận hồ sơ có hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý.

Nếu hồ sơ chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện:

Nếu hồ sơ đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho tổ chức, cá nhân ngày trả kết quả qua đường Bưu điện và chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý.

Trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân về những điểm, nội dung chưa phù hợp để hoàn thiện hồ sơ. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả sẽ trả lại hồ sơ trong trường hợp tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung những điểm, nội dung chưa phù hợp trong thời hạn thông báo.

* **Bước 2:** Xử lý hồ sơ

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng yêu cầu theo quy định; Sở Công Thương ra Thông báo xác nhận Bản công bố phân bón vô cơ phù hợp quy chuẩn kỹ thuật cho tổ chức, cá nhân.

* **Bước 3:** Trả kết quả

Người đại diện của tổ chức, cá nhân đem biên nhận hoặc thông báo tiếp nhận hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận thông báo xác nhận bản công bố phân bón vô cơ phù hợp quy chuẩn kỹ thuật.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

+ Sáng: từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- Cách thức thực hiện: nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ
 - a) Thành phần hồ sơ bao gồm:
 - + Bản công bố hợp quy theo mẫu quy định tại Phụ lục I Thông tư số 48/2011/TT-BCT ngày 30/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
 - + Bản sao Chứng chỉ chứng nhận sự phù hợp của phân bón vô cơ với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng do tổ chức chứng nhận hợp quy cấp.
 - + Bản mô tả chung về sản phẩm phân bón vô cơ gồm đặc điểm, tính năng, công dụng.
 - + Các tiêu chuẩn liên quan trực tiếp đến phân bón (Tiêu chuẩn Việt Nam, Tiêu chuẩn cơ sở hoặc áp dụng Tiêu chuẩn nước ngoài) hoặc các quy định kỹ thuật khác.
 - + Bản hướng dẫn sử dụng sản phẩm, hàng hóa.
 - b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Ghi chú:

Bản sao là Bản có chứng thực hoặc đóng dấu xác nhận của tổ chức, cá nhân.

- Thời hạn giải quyết: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đáp ứng yêu cầu theo quy định.
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc nhập khẩu phân bón vô cơ trên địa bàn tỉnh Long An.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: thông báo xác nhận Bản công bố phân bố vô cơ phù hợp quy chuẩn kỹ thuật.
- Phí, lệ phí: không có.
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Bản công bố hợp quy (*Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 48/2011/TT-BCT ngày 30/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương*).
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không có.
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:
 - Nghị định số 202/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quản lý phân bón.
 - Thông tư số 48/2011/TT-BCT ngày 30/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng các sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

Phụ lục I
(Ban hành kèm theo Thông tư số 48/2011/TT-BCT ngày 30/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương).

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY
Số

Tên tổ chức, cá nhân:.....
Địa chỉ:
Điện thoại:.....Fax:.....
E-mail.....

Công bố:

Sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường (*tên gọi, kiểu, loại, nhãn hiệu, đặc trưng kỹ thuật, ...*)
.....

Phù hợp với tiêu chuẩn / quy chuẩn kỹ thuật (*số hiệu, ký hiệu, tên gọi*)
.....

Thông tin bổ sung (*căn cứ công bố hợp quy, phương thức đánh giá sự phù hợp...*):
.....
.....
.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Tổ chức, cá nhân
(*Ký tên, chức vụ, đóng dấu*)